

# THEO DÕI THAY ĐỔI VĂN BẢN

Mã số văn bản: SPDV-KHCN-DVTTQ

Lần ban hành	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Nội dung	Ghi chú
Ban hành mới	//2015	//2015	Quy định Dịch vụ thanh toán tại quầy	

Nội dung	Họ và tên	Phụ trách	Ngày	Chữ ký
Soạn thảo	Võ Thị Bích Trâm	Chuyên viên P.PTSP&CS		
	Nguyễn Phạm Huyền Trang	TP.PTSP&CS		
	Đặng Minh Hải	Khối NHBL		
Kiểm soát	Phạm Tấn Lộc	TT Ngân hàng điện tử		
nội dung		TT Công nghệ thông tin		
	Trần Thị Minh Huệ	Khối Vận hành		
	Lê Kim Chi	Khối Quản trị tài chính		
Kiểm soát	Nguyễn Ngọc Khánh	Phòng Pháp chế tuân thủ		
rủi ro	Tô Tiến Tuyến	Khối Quản trị rủi ro		
Phê duyệt		Tổng Giám đốc		



# SẢN PHẨM

DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI QUẦY
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2015/QĐ-TGĐ ngày .../.../2015 của Tổng Giám đốc)

## MŲC LŲC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	Nội dung dịch vụ	3
2	Phụ lục 01: Danh mục nhà cung cấp dịch vụ	11
3	Phụ lục 02: Tài liệu hướng dẫn thao tác thực hiện thanh toán tại quầy	12



## NỘI DUNG SẢN PHẨM

Ι	TÊN SẢN PHẨM		
Sản <sub>l</sub>	Sản phẩm Dịch vụ thanh toán tại quầy_DVTTQ		
II	PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG		
1	Phạm vi điều chỉnh	Sản phẩm này quy định về việc cung cấp Dịch vụ thanh toán tại quầy cho Khách hàng cá nhân trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Quốc Dân.	
2	Đối tượng áp dụng  Sản phẩm này được áp dụng tại các Chi nhánh (bao gồm cả Phòng giao dịch) và các các Đơn vị khác theo phê duyệt của Tổng giám đốc		
III	TÀI LIỆU THAM CHIẾU BÊN NGOÀI		

- Luật số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 06 năm 2010 do Quốc hội ban hành về Luật các tổ chức tín dụng.
- Thông tư 23/2014/TT-NHNN v/v Hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

## IV TÀI LIỆU THAM CHIẾU NỘI BỘ

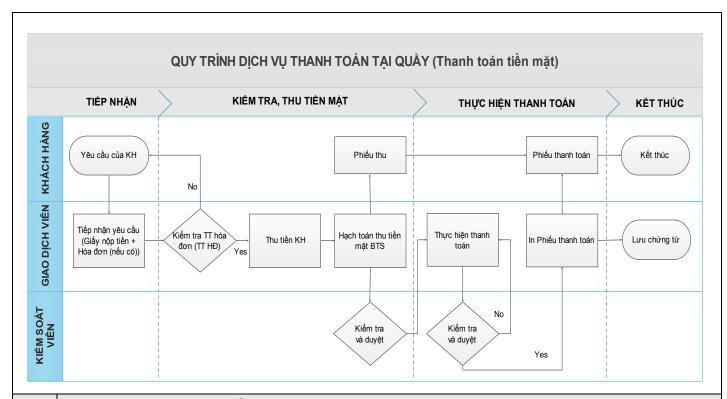
- Quy chế mở và sử dụng tài khoản tiền gửi ban hành kèm theo Quyết định số 265/2014/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2014 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Hợp đồng hợp tác giữa Ngân hàng TMCP Quốc Dân và VNPay số 95/2014/NCB-VNPay ký ngày 29/12/2014.
- Hợp đồng hợp tác triển khai dịch vụ thanh toán Payoo số 103/2015/HĐ-VU ký ngày 24/03/2015.
- Các quy định khác của NCB có liên quan.

V	GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ		
1	NCB	Là Ngân hàng TMCP Quốc Dân.	
2	Giao dịch viên (GDV)	Là chuyên viên dịch vụ khách hàng tại Phòng Dịch vụ Khách hàng/Quỹ tiết kiệm trực thuộc Chi nhánh hoặc đơn vị khác theo phê duyệt của Tổng giám đốc.	
3	Kiểm soát viên (KSV)  Là quản lý chịu trách nhiệm kiểm soát dịch vụ khách hàng tại Phòng Dịch vụ Khách hàng /Quỹ tiết kiệm trực thuộc Chi nhánh hoặc đơn vị khác theo phê duyệt của Tổng giám đốc.		
4	Dịch vụ thanh toán tại quầy	nh toán tại  Là dịch vụ thanh toán bao gồm thanh toán các loại hình dịch vụ do NCB cung cấp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng cá nhân khi đến giao dịch tại quầy giao dịch vủa NCB.	
5	5 Loại hình dịch vụ	Là các loại hình dịch vụ thanh toán tại quầy mà NCB chấp nhận thanh toán bao gồm: thanh toán hóa đơn tiền điện, tiền nước, truyền hình, internet; nạp tiền điện thoại (topup).  • Danh sách các loại dịch vụ theo Phụ lục 01 đính kèm sản phẩm này.	
		Mọi điều chỉnh/bổ sung (nếu có) sau này sẽ được cập nhật bằng cách ban hành văn bản thay thế Phụ lục 01.	
6	Nhà cung cấp	Là các tổ chức cung cấp các loại dịch vụ cho người tiêu dùng sử dụng.	
		Danh sách các nhà cung cấp dịch vụ theo Phụ lục 01 đính kèm sản phẩm này. Mọi điều chỉnh/bổ sung (nếu có) sau này sẽ được cập nhật	

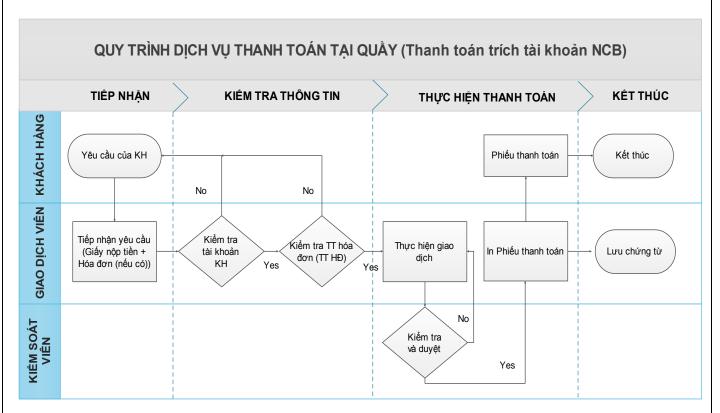


		bằng cách ban hành văn bản thay thế Phụ lục 01.	
7	Mã khách hàng	Là số nhận dạng riêng cho mỗi khách hàng sử dụng dịch vụ của nhà cung cấp và mã này do nhà cung cấp quản lý.	
8	Người thanh toán	Là người trực tiếp đến thực hiện giao dịch thanh toán tại quầy giao dịch của NCB.	
9	Hóa đơn sử dụng dịch vụ _ gọi tắt là Hóa đơn	Là hóa đơn của các loại dịch vụ (điện, nước, truyền hình, internet) được người thanh toán yêu cầu NCB thanh toán theo đúng các thông tin trên hóa đơn đó.	
10	Phiếu thanh toán	Là biểu mẫu được in ra từ hệ thống, sau khi GDV thực hiện thành công giao dịch thanh toán tại quầy cho khách hàng. Phiếu thanh toán thể hiện đầy đủ thông tin giao dịch thanh toán của các loại dịch vụ.	
VI	ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM		
1	Tiện ích	<ul> <li>Khách hàng có thể sử dụng các dịch vụ thanh toán tại quầy do NCB cung cấp một cách tiện lợi và an toàn khi giao dịch</li> <li>Thủ tục đơn giản, nhanh chóng.</li> </ul>	
2	Đối tượng - Khách hàng cá nhân có nhu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán tại quầy		
3	<ul> <li>Mục đích</li> <li>Cung cấp Dịch vụ thanh toán tại quầy dành cho khách hàng cá nhân</li> <li>Gia tăng tiện ịch cho khách hàng cá nhân và thu phí dịch vụ.</li> </ul>		
4	Hình thức thanh toán		
5	Bút toán hạch toán	- Theo hướng dẫn tại <mark>Mục XII</mark> , sản phẩm này.	
6	Phí dịch vụ	- Theo quy định của NCB trong từng thời kỳ.	
7	Đồng tiền thanh toán	VND	
VII	HỒ SƠ SỬ DỤNG DỊCH	VŲ	
	<ul> <li>Giấy nộp tiền mặt (trường hợp thanh toán bằng tiền mặt)</li> <li>Ủy nhiệm chi (trường hợp trích tài khoản tại NCB)</li> <li>CMND của người thanh toán (nếu có)</li> <li>Hóa đơn sử dụng dịch vụ_nếu có (đối với các dịch vụ thanh toán hóa đơn)</li> </ul>		
VIII	DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ		
	- Danh sách nhà cung cấp dịch vụ (Phụ lục 01)_PL01/DVTTQ		
IX	TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN	THAO TÁC THỰC HIỆN THANH TOÁN TẠI QUẦY	
	- Nội dung hướng dẫn thao tác thực hiện thanh toán (Phụ lục 02)_ <i>PL02/DVTTQ</i>		
X	LƯU ĐỔ THỰC HIỆN G	LƯU ĐỒ THỰC HIỆN GIAO DỊCH	
1	Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt		





2 Trường họp thanh toán bằng trích tài khoản thanh toán tại NCB



XI	DIỄN GIẢI LƯU ĐÒ THỰC HIỆN GIAO DỊCH	
1	Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt	
1.1	Bước 1 – Tiếp nhận	- GDV tiếp nhận yêu cầu thanh toán của khách hàng.



yêu cầu khách hàng	- Yêu cầu khách hàng điền thông tin vào "Giấy nộp tiền mặt"		
<b>3</b>	- Yêu cầu cung cấp mã khách hàng (trường hợp thanh toán hóa đơn), cung cấp số điện thoại (trường hợp nạp tiền), được ghi rõ trong mục "Nội dung" của "Giấy nộp tiền mặt"		
	- Trường hợp thanh toán hóa đơn, khách hàng có thể xuất trình hóa đơn yêu cầu thanh toán ( <i>nếu có</i> ).		
Bước 2 – Kiểm tra thông tin, thu tiền mặt	1. Kiểm tra thông tin  → Đối với trường hợp thanh toán hóa đơn  Để đảm bảo hóa đơn có thể thanh toán, trước hết GDV vào màn hình  thực hiện kiểm tra thông tin hóa đơn như sau:  HINH THỰC THANH TOÁN  CHỌN LOẠI HÌNH THỰC:  THANH TOÁN HÓA ĐƠN  Chọn nhà cung cáp:  Chọn nhà cung cáp:  Chọn nhà cung cáp:  Chọn nhà cung cáp:  A trường hợp Hóa đơn đã thanh toán cước, hệ thống sẽ phản hồi thông tin đã thanh toán  ⇒ GDV phản hồi lại thông tin cho khách hàng và không thực hiện thanh toán.  ✓ Trường hợp hóa đơn chưa thanh toán, hệ thống sẽ chuyển sang màn hình thể hiện thông tin hóa đơn khách hàng  ⇒ GDV kiểm tra hóa đơn và chuyển sang màn hình BTS thực hiện giao dịch thu tiền mặt của khách hàng.  ❖ Đối với trường hợp nạp tiền (topup): GDV không cần thực hiện việc kiểm tra.  2. Thực hiện thu tiền mặt, hạch toán thu tiền mặt  GDV thực hiện thu tiền mặt khách hàng theo đúng số tiền khách hàng dề nghị nộp để thanh toán trên "Giấy nộp tiền mặt".  GDV hạch toán thu tiền mặt trên BTS  KSV duyệt hạch toán thu tiền mặt  GDV hạch toán thu tiền mặt		
	- Sau khi được duyệt, GDV in phiếu thu tiền mặt giao khách hàng và chứng từ.		
Bước 3 – Thực hiện thanh toán	<ul> <li>Sau khi thực hiện thu tiền mặt:</li> <li>GDV vào lại màn hìnhtiếp tục thực hiện thanh toán theo các bước hướng dẫn ở Phụ lục 02</li> <li>Sau đó, GDV chuyển chứng từ KSV kiểm tra và chờ "Duyệt" giao dịch trên hệ thống.</li> <li>KSV xem xét giao dịch và chọn các tùy chọn <hủy bỏ=""> hoặc <yêu cầu<="" li=""> </yêu></hủy></li></ul>		
	thông tin, thu tiền mặt  Bước 3 – Thực hiện		



	T			
		sửa> hoặc <duyệt>:</duyệt>		
		✓ Trường hợp đồng ý, KSV chọn < <b>Duyệt&gt;</b>		
		⇒ GDV thực hiện in "Phiếu thanh toán" để hoàn tất giao dịch		
		✓ Trường hợp không đồng ý, KSV chọn < <b>Hủy bỏ&gt;</b> hoặc < <b>Yêu cầu sửa&gt;</b>		
		⇒ GDV thực hiện lại giao dịch hoặc sửa chữa theo yêu cầu KSV, sau đó lưu lại và chờ KSV phê duyệt và in "Phiếu thanh toán" hoàn tất giao dịch		
		- GDV hoàn tất giao dịch, gửi lại chứng từ cho khách hàng gồm:		
		✓ 01 Phiếu thu		
		✓ 01 Phiếu thanh toán		
1.4	Bước 4 - Kết thúc	- GDV lưu chứng từ giao dịch hàng ngày tại gồm:		
		✓ Giấy nộp tiền mặt		
		✓ Phiếu thu		
		✓ Phiếu thanh toán		
2	Trường hợp thanh toá	n bằng trích tài khoản thanh toán tại NCB		
		- GDV tiếp nhận yêu cầu thanh toán của khách hàng.		
	Bước 1 – Tiếp nhận yêu cầu khách hàng	- Yêu cầu khách hàng điền thông tin vào "Ủy nhiệm chi"		
2.1		- Yêu cầu cung cấp mã khách hàng (trường hợp thanh toán hóa đơn), cung cấp số điện thoại (trường hợp nạp tiền), được ghi rõ trong mục "Nội dung" của "Ủy nhiệm chi"		
		- Trường hợp thanh toán hóa đơn, khách hàng có thể xuất trình hóa đơn yêu cầu thanh toán ( <i>nếu có</i> ).		
		1. Kiểm tra thông tin tài khoản		
		Để đảm bảo tài khoản khách hàng đủ số dư thanh toán, trước hết GDV vào màn hình, nhập số tài khoản khách hàng để thực hiện kiểm tra thông tin tài khoản:		
		HÌNH THỰC THANH TOÁN		
		CHỌN LOẠI HÌNH THỨC: TRÍCH TÀI KHOẢN THANH TOÁN		
		<b>só tài khoản</b> 10110000184413		
	2	Kiểm Tra		
2.2	Bước 2 – Kiểm tra			
	thông tin	⇒ <u>Kết quả kiểm tra:</u>		
		✓ Trường hợp tài khoản còn đủ số dư thanh toán		
		⇒ GDV tiếp tục thực hiện giao dịch		
		✓ Trường hợp tài khoản không còn đủ số dư thanh toán  ⇒ GDV đề nghị khách hàng thanh toán tiền mặt (theo quy trình thanh		
		toán tại quầy bằng tiền mặt). Nếu khách hàng không đồng ý, GDV từ chối thanh toán.		
		2. Kiểm tra thông tin hóa đơn		
		• Đối với trường hợp thanh toán hóa đơn		



		- GDV nhập thông tin kiểm tra hóa đơn:		
		THANH TOÁN HÓA ĐƠN		
		Chọn dịch vụ: Nước		
		Chọn nhà cung cấp: Cấp nước Tân Hòa		
		Mã khách hàng Mã khách hàng		
		Kiếm Tra		
		⇒ Kết quả kiểm tra:		
		✓ Trường hợp Hóa đơn đã thanh toán cước, hệ thống sẽ phản hồi thông tin đã thanh toán		
		⇒ GDV phản hồi lại thông tin cho khách hàng và không thực hiện thanh toán.		
		✓ Trường hợp hóa đơn chưa thanh toán, hệ thống sẽ chuyển sang màn hình thể hiện thông tin hóa đơn khách hàng		
		⇒ GDV kiểm tra hóa đơn và tiếp tục thực hiện giao dịch thanh toán.		
		• Đối với trường hợp nạp tiền (topup): GDV không cần thực hiện việc kiểm tra.		
		Sau khi thực hiện kiểm tra thông tin:		
		- GDV tiếp tục chọn các bước thanh toán theo hướng dẫn ở Phụ lục 02		
		- Sau đó, GDV chuyển chứng từ KSV kiểm tra và chờ "Duyệt"		
		- KSV xem xét giao dịch và chọn các tùy chọn <hủy bỏ=""> hoặc <yêu cầu="" sửa=""> hoặc <duyệt>:</duyệt></yêu></hủy>		
2.3	Bước 3 – Thực hiện   thanh toán	✓ Trường hợp đồng ý, KSV chọn <b><duyệt></duyệt></b>		
	inum toun	=> GDV thực hiện in "Phiếu thanh toán" để hoàn tất giao dịch		
		✓ Trường hợp không đồng ý, KSV chọn <b><hủy bỏ=""></hủy></b> hoặc <b><yêu cầu="" sửa=""></yêu></b>		
		=> GDV thực hiện lại giao dịch hoặc sửa chữa theo yêu cầu KSV, sau đó lưu lại và chờ KSV phê duyệt và in "Phiếu thanh toán" hoàn tất giao dịch		
		- GDV hoàn tất giao dịch, gửi lại chứng từ cho khách hàng gồm:		
		✓ 01 liên ủy nhiệm chi		
2.4	Bước 4 - Kết thúc	✓ 01 Phiếu thanh toán		
2.4	Buoc 4 - Rei muc	- GDV lưu chứng từ giao dịch hàng ngày tại gồm:		
		✓ Ủy nhiệm chi		
V/	OLIV TRIÈNI II CIT TO	✓ Phiếu thanh toán		
XII	QUY TRÌNH HẠCH TO	AN		
	2			
XIII	TRÁCH NHIỆM CỦA (			
1	Đơn vị kinh doanh (ĐV			
		- Thực hiện các nghiệp vụ hướng dẫn, tư vấn theo đúng quy định		



		của dịch vụ này.
		<ul> <li>Đảm bảo thông tin được khai báo trên hệ thống đúng quy định để phục vụ cho các công tác thống kê, phân tích dữ liệu.</li> </ul>
	Khối Ngân hàng bán lẻ	- Thực hiện công tác truyền thông nội bộ, hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo sản phẩm này.
2	(K.NHBL)	- Giải đáp thắc mắc của Đơn vị kinh doanh liên quan đến sản phẩm này.
		- Tổng hợp báo cáo liên quan đến sản phẩm
		- Thiết kế, in ấn tờ rơi cho sản phẩm.
3	Bộ phận PRM	- Phối hợp K.NHBL triển khai các chương trình quảng bá, chiêu thị về sản phẩm trên thị trường.
4	Khối Quản trị rủi ro	- Kiểm tra, rà soát các quy định, quy trình, biểu mẫu của sản phẩm này, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của NCB, của NHNN và của pháp luật.
		- Hướng dẫn các đơn vị kinh doanh về mặt pháp lý có liên quan đến việc thực hiện dịch vụ này.
5	Khối Vận hành	- Kiểm tra, rà soát quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện theo quy trình, nghiệp vụ của NCB.
		1. Trung tâm Công nghệ thông tin:
		- Xây dựng phần mềm, các mẫu biểu phục vụ cho công tác thống kê cho sản phẩm này theo đề xuất Khối Ngân hàng bán lẻ.
		- Hỗ trợ xử lý, khắc phục sự cố hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai (nếu có).
		- Cập nhật lên website NCB các thiết kế, thông tin sản phẩm của Khối Ngân hàng bán lẻ cung cấp.
6	Khối Công nghệ	2. Trung tâm Ngân hàng điện tử
	Tamer cong nguy	- Chịu trách nhiệm làm việc với các đối tác trong việc hợp tác cung cấp dịch vụ thanh toán tại quầy với NCB.
		- Chịu trách nhiệm hạch toán thu nhập/chi phí giữa NCB và các đối tác
		- Xây dựng quy trình/hướng dẫn hạch toán, tra soát, đối soát các giao dịch dịch vụ phát sinh.
		- Hỗ trợ xử lý, khắc phục sự cố hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai (nếu có)
7	Khối Tài chính	- Thực hiện hướng dẫn các đơn vị hạch toán liên quan đến các quy định của sản phẩm này.
XIV	TỔ CHỨC THỰC HIỆN	
1	Hiệu lực	Sản phẩm này có hiệu lực kể từ ngày Tổng Giám đốc ký quyết định ban hành.
2	Phạm vi áp dụng	Sản phẩm này áp dụng trong toàn hệ thống NCB.





		<ul> <li>Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, các đơn vị và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện sản phẩm này.</li> <li>Các nội dung không được đề cập trong quy định này, các đơn vị</li> </ul>
		thực hiện theo quy định của NCB và pháp luật hiện hành.
3	Triển khai	- Mọi bổ sung, sửa đổi liên quan đến quy định này do Tổng Giám đốc quyết định.
		- Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc liên quan đến sản phẩm các đơn vị phản hồi về Khối Ngân hàng bán lẻ để được hướng dẫn.



#### PL01/DVTTQ

# DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

STT	LOẠI DỊCH VỤ	NHÀ CUNG CẤP	ĐÓI TÁC
1	Điện	EVN	VNPay
	Nước	Cấp nước Tân Hòa	
		Cấp nước Phú Hòa Tân	
		Cấp nước Thủ Đức	
2		Cấp nước Bến Thành	<b>D</b>
		Cấp nước Trung An	Payoo
		Cấp nước Chợ Lớn	
		Cấp nước Nhà Bè	
		Cấp nước Huế	
	Internet	FPT_ADSL	
2		Viettel_ADSL	N/N/D
3		VNPT_HCM_ADSL	VNPay
		VNPT_Hải Phòng_ADSL	
	Truyền hình	Truyền hình An Viên	
		VTC cáp	<b>D</b>
4		SCTV Hồ Chí Minh	Payoo
		VNPT Cần Thơ	
		VTV cáp	VNPay
	Nạp tiền (Topup)	Mobifone	
_		Viettel	
5		Gmobile	VNPay
		Vinaphone	



PL02/DVTTQ

# TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

## I. QUẢN LÝ CHUNG

- 1. Đường dẫn đăng nhập
- Địa chỉ đường dẫn:
  - 2. Đăng ký user
- ĐVKD đăng ký Trung tâm Công nghê thông tin cấp User sử dụng phần mềm.
- Mỗi ĐVKD được đăng ký tối đa ......User GDV, .....User KSV và ......User Kế toán
- Các trường hợp User bị khóa, lỗi, đơn vị liên hệ Trung tâm Công nghê thông tin để được xử lý.

#### 3. Phân quyền user

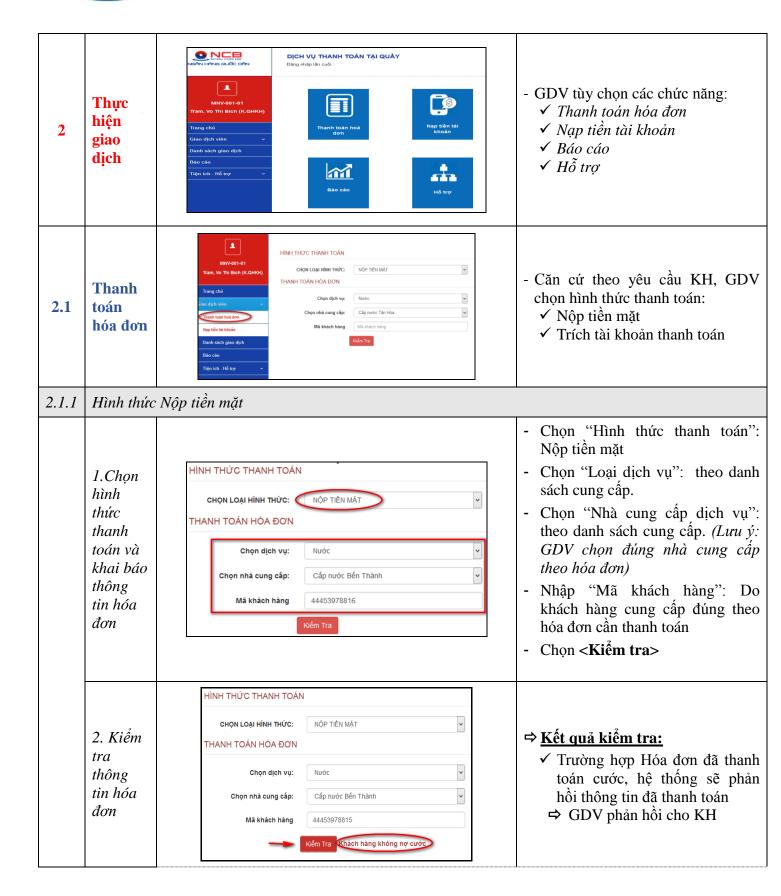
	GI (	Phân quyền User			
STT	Chức năng	GDV	KSV	Kế toán CN	Hội sở
1	Thực hiện giao dịch thanh toán	✓	✓		
2	Phê duyệt giao dịch		✓		
3	Vấn tin danh sách giao dịch				
	DSGD của GDV	✓			
	DSGD của PGD		✓		
	DSGD của CN			✓	
	DSGD của toàn hệ thống				✓
4	Xuất báo cáo				
	Báo cáo của GDV	✓			
	Báo cáo của PGD		✓		
	Báo cáo của CN			✓	
	Báo cáo của toàn hệ thống				✓

## II. HƯỚNG DẪN THAO TÁC THỰC HIỆN

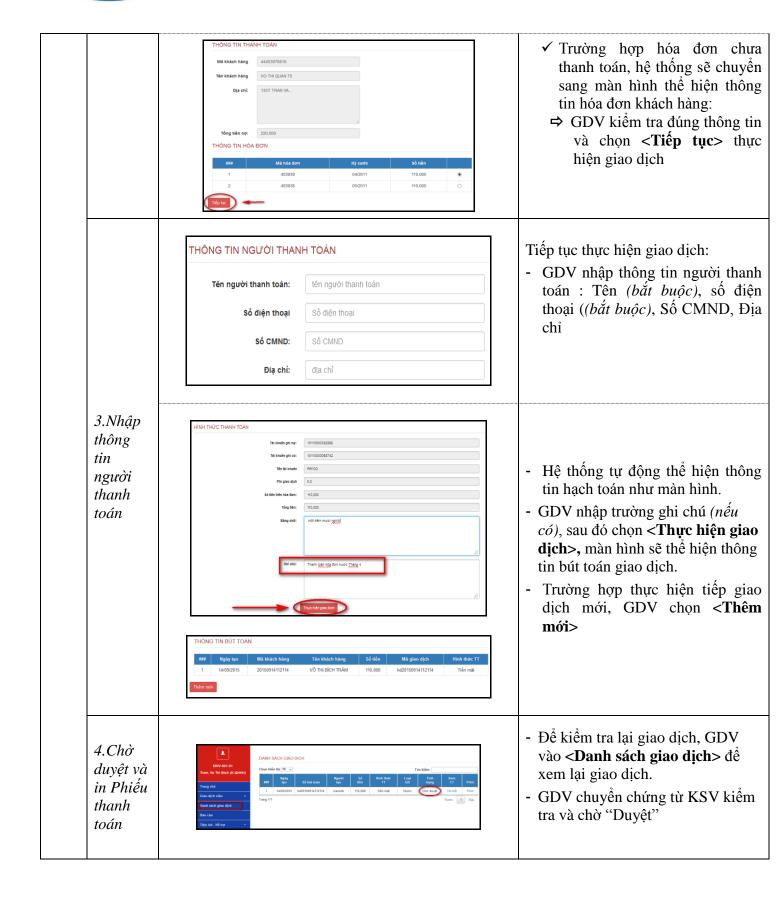
1. Dành cho Giao dịch viên

STT	Hạng mục	Màn hình	Nội dung
1	Truy cập hệ thống	NEÂN HÀNG QUỐC ĐẦN ĐĂNG NHẬP DỊCH VỤ  Nhập tài khoản/Email  Nhập mật khẩu  ĐĂNG NHẬP	<ul> <li>GDV truy cập đường dẫn:</li> <li>Đăng nhập User được cấp và Password</li> <li>Chọn &lt;Đăng nhập&gt;</li> </ul>





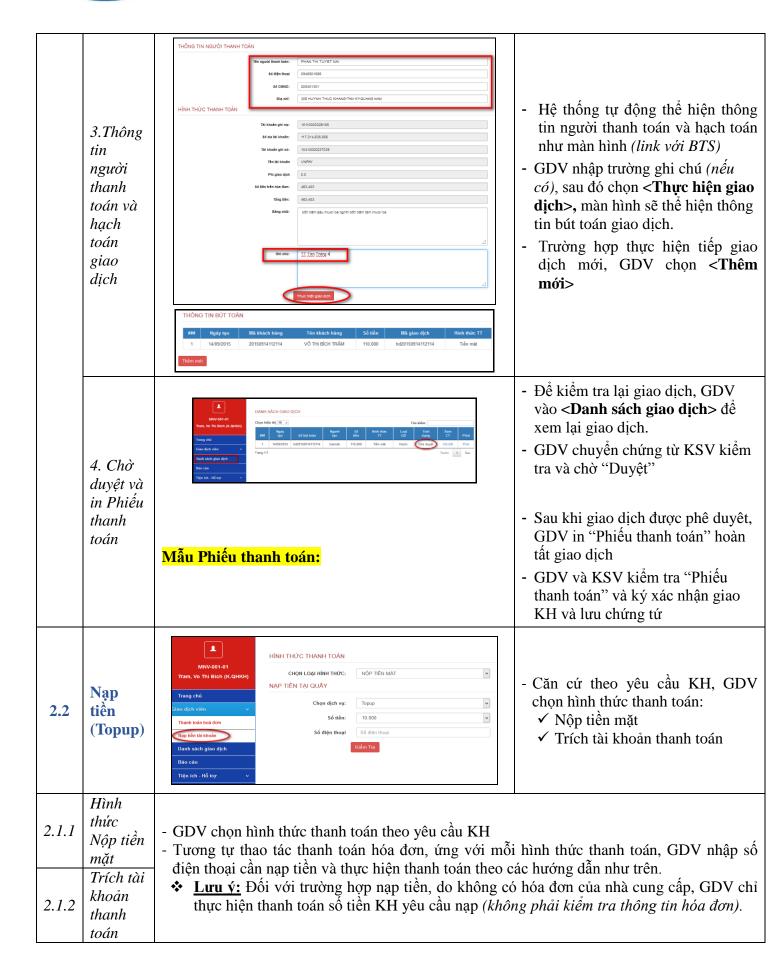




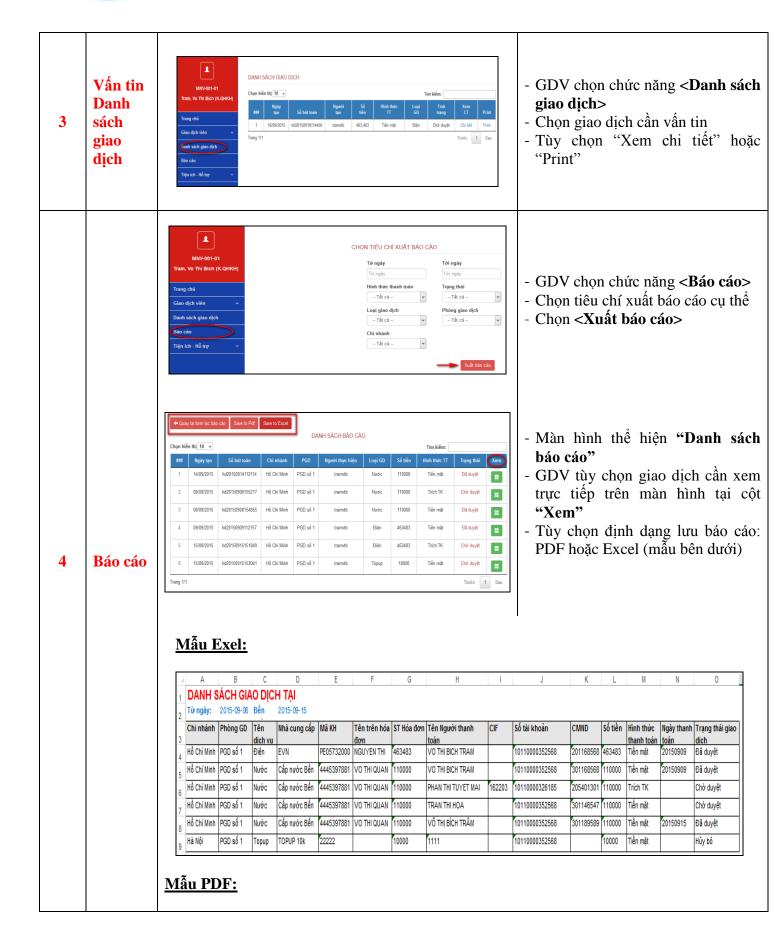


#### - Sau khi giao dịch được phê duyêt, GDV in "Phiếu thanh toán" hoàn Mẫu Phiếu thanh toán: tất giao dịch - GDV và KSV kiểm tra "Phiếu thanh toán" và ký xác nhận giao KH và lưu chứng tứ 2.1.2 Trích tài khoản thanh toán 1.Chon hình - Chon "Hình thức thanh toán": HÌNH THỰC THANH TOÁN thức Trích tài khoản thanh toán TRÍCH TÀI KHOẢN THANH TO CHON LOAI HÌNH THỰC: thanh - Nhập số tài khoản của người thanh Số TÀI KHOẢN 10110000326185 toán và toán tại NCB kiểm tra - Chon **<Kiểm tra>** tài khoản **⇒** <u>Kết quả kiểm tra:</u> ✓ Trường hợp tài khoản không HÌNH THỰC THANH TOÁN còn đủ số dư thanh toán CHỌN LOẠI HÌNH THỰC: TRÍCH TÀI KHOẨN THANH TOÁN ⇒ GDV đề nghi khách hàng thanh toán tiền mặt (theo quy Số TÀI KHOẢN 10110000326185 trình thanh toán tại quầy TÊN TÀI KHOẢN PHAN THI TUYET MAI bằng tiền mặt). Nếu khách 117,314,635,585 SÓ DỰ TÀI KHOẢN hàng không đồng ý, GDV từ 2.Đối chối thanh toán. THANH TOÁN HÓA ĐƠN chiếu thông ✓ Trường hợp tài khoản còn đủ số Chon dich vu: tin tài dư thanh toán Cấp nước Bến Thành khoản ⇒ GDV tiếp tục thực hiện giao 44453978816 Mã khách hàng và kiểm dịch kiểm tra hóa đơn và tra phản hồi cho khách hàng thông Đối với hóa đơn chưa thanh tin hóa toán, hệ thống sẽ chuyển đơn sang màn hình thể hiện thông tin hóa đơn khách hàng: GDV kiểm tra đúng thông tin và chọn <**Tiếp** tục> thực hiện giao dịch





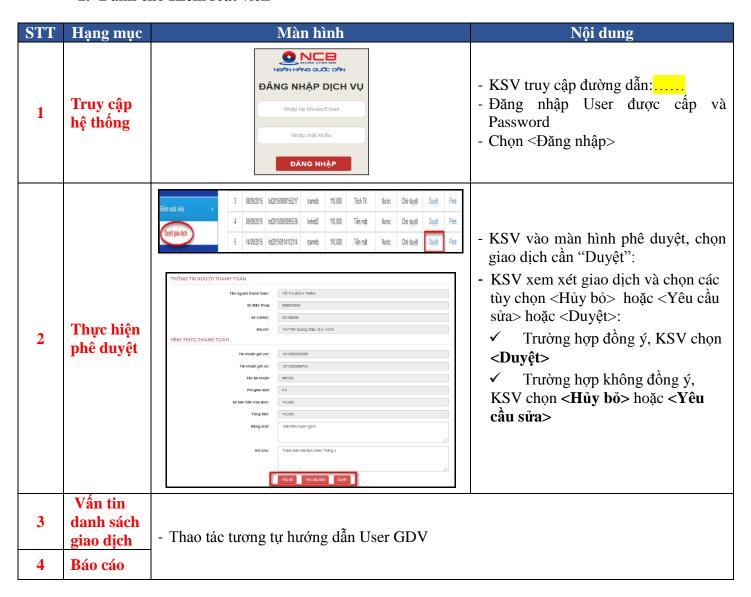






NGÂN HÀNG QUỐC DÂN		LANGE CONTRACTOR OF THE PROPERTY OF THE PROPER		CH TẠI QUẨY Đến 2015-09-16 Ngày: 16/09/2015	
Ngày tạo	Người tạo	Tên dịch vụ	Số tiền	Chi nhár	
	tramyth	Nước	110000	Hồ Chí Mi	
20150903	cramites	IVGCC	110000	THE CHILL	
20150903 20150903	tramvtb	Topup	10000	Hồ Chí Mi	

### 2. Dành cho Kiểm soát viên



#### 3. Dành cho Kế toán chi nhánh:

- Thực hiện theo phân quyền, hướng dẫn tương tự thao tác trên.

#### 4. Dành cho Hội sở

- Thực hiện theo phân quyền, hướng dẫn tương tự thao tác trên



